

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 29-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Thanh Đông;

+ Ông Trần Quang Lâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đàm Xuân Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C, sinh ngày: 23/9/2002, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Xuân Hòa, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: không nghề; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Văn N và con bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2023 đến ngày 05/12/2023, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 02/10/2023, tại thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, tổ tuần tra của Công an huyện Q đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 07 viên ma túy hồng phiến.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận số ma túy trên được C mua của một người đàn ông lạ mặt, không quen biết với giá 500.000 đồng, tại ngã ba Quốc lộ 1A thuộc xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào trưa ngày 30/9/2023, sau đó C đem về nhà cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 02/10/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C lấy số ma túy trên cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73E1-086.41 đi tìm khu vực vắng người để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,705 gam.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ, thu giữ các vật chứng gồm: 07 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,705 gam ; khối lượng còn lại sau khi giám định là 0,566 gam và vỏ bao gói, được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “966/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đỏ trắng đen, BKS: 73E1-086.41, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đỏ trắng đen, BKS: 73E1-086.41, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957, trú tại thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSQT ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù; về vật chứng và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu huỷ 0,566 gam ma túy loại Methamphetamine, là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định và vỏ bao gói, được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “966/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và không có gì tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận: Ngày 30/9/2023 bị cáo Nguyễn Văn C đã mua 07 viên ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo C về cất giấu tại nhà của mình. Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 02/10/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C lấy số ma túy trên cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73E1-086.41 đi tìm khu vực vắng người để sử dụng thì bị tổ tuần tra của Công an huyện Quảng Trạch phát hiện bị bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 07 viên ma túy hồng phiến. Tại Bản kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,705 gam. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố là hoàn toàn thống nhất với nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận, các bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn C đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội;

không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo Nguyễn Văn C là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy nhưng để nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo C tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Liên quan trong vụ án này có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn C là người đàn ông không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch không đủ căn cứ để xác minh.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2023 đến ngày 05/12/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 0,566 gam ma túy loại

Methamphetamine, là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định và vỏ bao gói, được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “966/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/01/2024 (đối với những người có mặt tại phiên tòa) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật (đối với người vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn